

CÔNG TY TNHH ILL 268
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ILL 268

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ILL 268 COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ILL 268 CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110084683

3. Ngày thành lập: 05/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18 Thạch Cầu, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0587142638

Fax:

Email: Congtyill6868@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không hoạt động kinh doanh vàng)	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559(Chính)
13.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

15.	Cổng thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312
16.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
17.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
18.	Quảng cáo	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
25.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
26.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động đầu giá)	4799
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
29.	Xuất bản phần mềm (Loại trừ hoạt động xuất bản phẩm theo quy định của Luật Xuất bản)	5820
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
31.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm theo Nghị định 196/2013/NĐ - CP, hoạt động cho thuê lại lao động). (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	7810
32.	Cung ứng lao động tạm thời (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép)	7820
33.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
34.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
35.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
36.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

37.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
38.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
39.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
40.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, nước thơm, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.200.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	VÕ THỊ BÍCH NHƯ	Việt Nam	111/4 Huỳnh Văn Bánh, Phường 17, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	480.000.000	40,000	079302027787	
2	NGUYỄN THỊ QUẾ ANH	Việt Nam	Tổ 5, Khu 1, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	720.000.000	60,000	022301004123	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ QUẾ ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/12/2001

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 022301004123

Ngày cấp: 28/06/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 5, Khu 1, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 155 Phùng Hưng, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội